

Số: 56/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Siu B, năm sinh 1992;

Nơi cư trú: Thôn Ama H'Lil 2, xã M, huyện P, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh Ksor L1, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn Ama H'Lil 2, xã M, huyện P, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Siu B và anh Ksor L1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: chị Siu B và anh Ksor L1 có 02 con chung tên là Siu H'SuRa, sinh ngày 07/01/2015 và Siu Su Ken, sinh ngày 18/11/2020. Chị B và anh L1 thỏa thuận giao cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Siu H'SuRa và Siu Su Ken khi con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: chị Siu B và anh Ksor L1 thỏa thuận anh Ksor L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung Siu H'SuRa và Siu Su Ken khi con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Cấp dưỡng định kỳ hàng tháng với số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng/02con, trong đó: cấp dưỡng nuôi con Siu Su Ken là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng và cấp dưỡng nuôi con Siu H' SuRa là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15/10/2024.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất được xác định theo sự thỏa thuận giữa các bên nhưng không được vượt quá lãi suất giới hạn theo khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không có sự thỏa thuận thì mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tại thời điểm thanh toán.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Siu B và anh Ksor L1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Các đương sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành nên chỉ phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng, trong đó chị B phải chịu 75.000 đồng, anh L1 phải chịu 75.000 đồng và 50% án phí về cấp dưỡng nuôi con là: 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng, anh L1 phải chịu. Chị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con tổng cộng là 300.000 đồng thay cho cả phần của anh L1 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị B đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003826 ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh L. Chị B đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Thị Thanh Nga